

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II VĂN 10
(NĂM HỌC 2025-2026)

I. Ma trận

TT	Kỹ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức		Mức độ nhận thức			Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
1	Đọc hiểu	Đọc hiểu văn bản		2	2	1	5
		Tỉ lệ		10%	20%	10%	40%
2	Viết	1	Viết bài văn nghị luận văn học (khoảng 200 chữ)			1	1
		Tỉ lệ		10%	5%	5%	40%
		2	Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 500 chữ)			1	1
		Tỉ lệ		20%	5%	15%	20%
Tổng				2	2	1	
				40%	30%	30%	100%

II. Bảng đặc tả

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	

1.	Đọc hiểu	1. Một truyện ngắn hiện đại	-Nhận biết: Truyện ngắn:ngôi kể; những cử chỉ hành động của nhân vật; -Thông hiểu: tác dụng của biện pháp tu từ chiêm xen, liệt kê; đánh giá về nhân vật; -Vận dụng: bài học/thông điệp.	Theo ma trận ở trên.	
2.	Viết	1. Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của tình yêu thương, sự san sẻ đối với những mảnh đời bất hạnh trong xã hội.	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài nghị luận xã hội. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một bài văn nghị luận. - Giới thiệu được vấn đề nghị luận theo yêu cầu của đề bài. - Xác định đúng vấn đề nghị luận Thông hiểu: -Trình bày được vấn đề cần triển khai theo yêu		

			câu của đề bài. - Trình bày rõ quan điểm của bản thân qua việc giải thích, phân tích, bình luận vấn đề nghị luận. -Nêu và nhận xét đánh giá được vấn đề đặt ra, thể hiện rõ quan điểm của bản thân. - Cấu trúc chặt chẽ, sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Thông điệp gửi tới mọi người. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.	
--	--	--	---	--

		2. Viết một bài văn nghị luận văn học	Nhận biết: - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một bài văn nghị luận văn học - Xác định đúng vấn đề nghị luận Thông hiểu: - Triển khai được vấn đề. - Nêu khái quát tâm trạng nhân vật . - Phân tích, nhận xét, đánh giá nhân vật và chủ đề và mối quan hệ giữa chúng (chủ đề đã chi phối sự lựa chọn, miêu tả nhân vật như thế nào; nhân vật đã phát triển và khơi sâu chủ đề ra sao,..) - Đánh giá khái quát thành công hay hạn chế của tác phẩm nhìn từ mối quan hệ giữa chủ đề và nhân vật Vận dụng: - Tác động của chủ đề tác phẩm, nhân vật trong tác phẩm đối với bản thân - Vận dụng kiến thức tiếng Việt, kiểu bài văn phân tích chủ đề và nhân vật trong một đoạn trích truyện để viết một bài văn nghị luận theo yêu cầu	
--	--	--	--	--

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**Đọc đoạn trích sau:**

"[...] Sơn xúng xính rủ chị ra chợ chơi. Nhà Sơn ở quay lưng vào chợ, cạnh một dãy nhà lá của những người nghèo khổ mà Sơn quen biết cả vì họ vẫn vào vay mượn ở nhà Sơn. Sơn biết lũ trẻ con các gia đình ấy chắc bây giờ đang đợi mình ở cuối chợ để đánh khăng, đánh đáo.

Không phải ngày phiên, nên chợ vắng không. Mấy cái quán chợ vờ lộng gió, rác bần rải rác lẫn với lá rụng của cây đề. Gió thổi mạnh làm Sơn thấy lạnh, và cay mắt. Nhưng chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa Sơn thấy rõ như ở gần. Mặt đất răn lại, và nức nẻ những đường nho nhỏ, kêu vang lên lanh tanh dưới nhịp guốc của hai chị em.

Đến cuối chợ đã thấy lũ trẻ đang quay quần chơi nghịch. Chúng nó thấy chị em Sơn đến đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vồ vập. Chúng như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy, tuy Sơn và chị vẫn thân mật chơi đùa với, chứ không kiêu kỳ và khinh khỉnh như các em họ của Sơn.

Thằng Cúc, con Xuân, con Tý, con Túc sán gần giương đôi mắt ngấm bộ quần áo mới của Sơn. Sơn nhận thấy chúng ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ. Nhưng hôm nay, môi chúng nó tím lại, và qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi. Mỗi cơn gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau.

Thằng Xuân đến mó vào chiếc áo của Sơn, nó chưa thấy cái áo như thế bao giờ. Sơn lật vạt áo thâm, chia áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem.

[...]

Chị Lan bỗng giơ tay vẫy một con bé, từ nãy vẫn đứng dựa vào cột quán, gọi:

- Sao không lại đây, Hiên? Lại đây chơi với tôi.

Hiên là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước gần đến trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay. Chị Lan cũng đến hỏi:

- Sao áo của mày rách thế Hiên, áo lạnh đâu không mặc? Con bé bịu xịu nói:

- Hết áo rồi, chỉ còn cái này.

- Sao không bảo u mày may cho?

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn cùng nói với Hiên đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm:

- Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.

- Ủ, phải đấy. Để chị về lấy.

Với lòng ngây thơ của tuổi trẻ, chị Lan hăm hở chạy về nhà lấy áo. Sơn đứng lặng yên đợi, trong lòng tự nhiên thấy ấm áp vui vui.

(Trích tập truyện ngắn "Gió lạnh đầu mùa"- Thạch Lam, tr. 20, 21, 22, SGK Ngữ Văn 8, tập 1- Cánh Diều)

***Ghi chú:**

- Thạch Lam (1910-1942), quê ở Hải Dương. Ông, là một trong những cây bút chủ chốt của Tự lực văn đoàn, có vai trò quan trọng trong quá trình hiện đại hoá văn học những năm 30 của thế kỉ XX.

- Ngôi bút của Thạch Lam thường hướng về cuộc sống của những người dân nghèo nơi phố huyện, ở ngoại ô Hà Nội...thể hiện niềm thương cảm kín đáo mà sâu sắc...cốt truyện đơn giản, lời văn trong sáng, giản dị, giàu chất thơ.

Thực hiện các yêu cầu/ Trả lời câu hỏi.

Câu 1 Xác định ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2 . Chỉ ra những chi tiết miêu tả về bọn trẻ ở xóm chợ trong gió lạnh ở đoạn trích.

Câu 3 . Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu văn sau:
“Sơn lật vạt áo thâm, chìa áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem.”

Câu 4. Vì sao lũ trẻ nghèo “đều lộ vẻ vui mừng” nhưng vẫn “đứng xa, không dám vồ vập” khi thấy chị em Sơn?

Câu 5 . Nêu thông điệp hoặc bài học ý nghĩa nhất mà anh/chị rút ra được từ đoạn trích trên và lý giải ngắn gọn.

II. PHẦN LÀM VĂN (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm).

Từ hành động cho áo của chị em Sơn, anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của tình yêu thương, sự san sẻ đối với những mảnh đời bất hạnh trong xã hội.

Câu 2 (4.0 điểm)

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích chủ đề và nhân vật Sơn trong đoạn văn ở phần đọc hiểu trên.

*****Hết*****

ĐÁP ÁN- HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ ĐÁNH GIÁ GKII NGỮ VĂN 10
NĂM HỌC 2025-2026

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi kể: Ngôi thứ ba. <i>HS trả lời như đáp án: 0.5 điểm</i>	0.5
	2	Những chi tiết miêu tả cái lạnh: “ <i>gió thổi mạnh làm Sơn thấy lạnh, và cay mắt.</i> ”, “ <i>môi chúng nó tím lại.</i> ”, “ <i>qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi.</i> ” “ <i>mỗi cơn gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau.</i> ” <i>Hs nêu được 03 chi tiết trở lên: 0,5 điểm, 02 chi tiết: 0,25 điểm</i>	0.5
	3	- Biện pháp tu từ liệt kê : áo thâm, áo vệ sinh, áo dạ (0,25 điểm) - Tác dụng: + Làm nổi bật sự đa dạng, đầy đủ của các loại áo mà Sơn đang mặc. Đồng thời nhấn mạnh cảm giác ấm áp, được chăm sóc đầy đủ của nhân vật. (0,5 điểm) + Giúp câu văn trở nên cụ thể, sinh động và giàu hình ảnh hơn. (0.25 điểm)	1.0
	4	- Lũ trẻ nghèo “ <i>vui mừng</i> ” vì quý mến chị em Sơn, thích được chơi cùng. (0.5 điểm) . Nhưng chúng vẫn “ <i>đứng xa, không dám sờ vạt</i> ” vì: - Ý thức được hoàn cảnh nghèo hèn của mình. (0.25 điểm) - Có sự mặc cảm, tự ti, sợ bị khinh thường dù Sơn và chị không hề như vậy. (0.25 điểm)	1.0
	5	<i>HS tự do trình bày, miễn là có luận giải hợp lí.</i> <i>Có thể theo hướng sau:</i> - Thông điệp: Tình yêu thương, sự sẻ chia dù là nhỏ bé nhưng mang lại hơi ấm và niềm vui cho cả người trao lẫn người nhận. (0.5 điểm) - Lý giải: Khi ta trao đi tình yêu thương (như chiếc áo bông cũ), ta không chỉ giúp đỡ người yếu thế vượt qua khó khăn mà còn tự mang lại cho tâm hồn mình sự thanh thản, “ <i>ấm áp vui vui</i> ”. (0.5 điểm)	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Từ hành động cho áo của chị em Sơn, anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của tình yêu thương, sự san sẻ đối với những mảnh đời bất hạnh trong xã hội. <i>a . Đảm bảo hình thức, dung lượng đoạn văn (khoảng 200 chữ). Thí sinh trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân – hợp, móc xích, song hành...</i>	2,0

	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:) trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của tình yêu thương, sự san sẻ đối với những</i>	0,25
--	--	------

		mảnh đời bất hạnh trong xã hội.	
		c. <i>Viết đoạn văn đảm bảo được các yêu cầu sau:</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: - HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. <i>Sau đây là một hướng gợi ý:</i> - Giải thích: Tình yêu thương, san sẻ là sự đồng cảm, đùm bọc, giúp đỡ nhau về vật chất/tinh thần. (0.25 điểm). - Phân tích sức mạnh của tình yêu thương, sự san sẻ: + Xoa dịu nỗi đau, cứu vớt những mảnh đời bất hạnh..... (0.25 điểm). + Giúp gắn kết con người, xóa nhòa ranh giới giàu - nghèo; làm cho xã hội văn minh, nhân ái hơn. . (0.25 điểm). (Lấy dẫn chứng thực tế: các quỹ từ thiện, áo ấm vùng cao...). (0.25 điểm).	1.0
		d. <i>Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt liên kết câu trong đoạn văn, bài văn.	0.25
		e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ, hấp dẫn gợi nhiều suy ngẫm.	0.25
	2	Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích chủ đề và nhân vật Sơn trong đoạn văn ở phần đọc hiểu trên.	4.0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc, bố cục, dung lượng khoảng 500 chữ của một bài văn nghị luận.</i>	0.25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> phân tích mối quan hệ giữa chủ đề và nhân vật Sơn trong đoạn văn ở phần đọc hiểu	0.5

	c. <i>Viết bài văn đảm bảo được các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau: - HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. * Mở bài.(0,25 điểm) - Giới thiệu khái quát tác giả, đoạn trích - Nhận xét chung: tác phẩm giàu giá trị nhân đạo, thể hiện qua sự gắn bó chặt chẽ giữa chủ đề và nhân vật Sơn. * Thân bài. - Khái quát chủ đề của đoạn trích: Ca ngợi tình người ấm áp, đặc biệt là lòng nhân hậu của trẻ thơ.(0.25 điểm) - Nhận xét khái quát về nhân vật Sơn: Sơn biết đồng cảm, biết sẻ chia bằng hành động cụ thể trước sự thiếu thốn của những đứa trẻ nghèo.(0.25 điểm) - Mối quan hệ gắn kết giữa chủ đề và nhân vật Sơn: + Nhân vật Sơn là phương tiện thể hiện chủ đề: Chủ đề được bộc lộ qua suy nghĩ, cảm xúc, hành động của Sơn.(0.25 điểm) + Chủ đề làm nổi bật vẻ đẹp của Sơn: Hoàn cảnh nghèo khó của các nhân vật khác → làm nổi bật lòng nhân ái của Sơn. Sơn trở thành biểu tượng cho tình thương trong trẻ.(0.25 điểm) + Sự gắn kết giữa chủ đề và nhân vật Sơn tạo nên giá trị nhân văn: Chủ đề và nhân vật hòa quyện, bổ sung cho nhau, góp phần làm nổi bật tư tưởng nhân đạo của tác phẩm.(0.25 điểm)	2.5
	-Đánh giá được thành công của đoạn trích: Xây dựng nhân vật Sơn chân thực, giàu cảm xúc đã góp phần thể hiện chủ đề nhẹ nhàng mà thấm thía.(0.25 điểm) - Tác động của chủ đề, nhân vật trong đoạn trích đối với bản thân: chủ đề ca ngợi tình người ấm áp và nhân vật Sơn biết cảm thông, sẻ chia đã giúp bản thân biết yêu thương, chia sẻ với người khó khăn, trân trọng những điều mình đang có.(0.25 điểm) - Bài viết có dẫn chứng rõ ràng phù hợp được trích dẫn/ diễn đạt từ đoạn trích (0.25 điểm) * Kết bài (0,25 điểm). Khẳng định lại mối quan hệ chặt chẽ giữa chủ đề và nhân vật Sơn. Nhấn mạnh giá trị nhân văn sâu sắc của chủ đề, nhân vật có ý nghĩa lâu dài trong đời sống. d. Diễn đạt (0.25 điểm) <i>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt liên kết câu trong đoạn văn, bài văn.</i> e. Sáng tạo(0.5 điểm) <i>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ, hấp dẫn gợi nhiều suy ngẫm.</i>	

Tổng điểm	I+ II	10.0
------------------	--------------	-------------